

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2024/HSST

Ngày: 01/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Minh Tiếp và bà Nguyễn Thị Hải Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2024/TLST-HS ngày 16/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 13/6/2024, Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự sơ thẩm số 15/2024/TB-TA ngày 21 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Xuân H**; Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1995. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. HKTT: Thôn LN, xã YP, huyện YĐ, tỉnh TH. Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Trịnh Xuân H1 và bà Nguyễn Thị H2. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. H bị bắt tạm giam ngày 07/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Công ty Cổ phần công nghệ điện tử, cơ khí và môi trường E

Địa chỉ: Tầng 3 nhà C6, phường TXB, quận TX, thành phố HN.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Phạm Văn D, sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn ĐH, xã PT, huyện CH, tỉnh TQ.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm: 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ : Thôn LN, xã YP, huyện YĐ, tỉnh TH.

*** Người làm chứng:**

- Anh Phạm Văn M, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố TX, phường CG, thị xã DT, tỉnh HN.

* Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm: 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã VK, huyện VG, tỉnh HY.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Xuân H, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú (HKTT): Thôn LN, xã YP, huyện YĐ, tỉnh TH, sống lang thang trên địa bàn xã NT, huyện VG. Do không có tiền tiêu xài, nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong các căn hộ tại khu đô thị sinh thái Dream City thuộc xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang để mang bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 23 giờ ngày 05/03/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS màu nâu bạc, biển số 36P8 - 6051 đi vào phân khu Đảo Dừa 10, khu đô thị Dream City để trộm cắp tài sản. H quan sát thấy cửa phía sau của các căn hộ tại phân khu Đảo Dừa 10 không khoá, không có người trông coi, tủ điện của các căn hộ có nhiều dây điện chơ dài khoảng 01 mét, nên đã nảy sinh ý định cắt trộm các đoạn dây điện chơ nói trên. H dựng xe mô tô trước cửa căn hộ ĐD10.01, đi vào vị trí tủ điện ở tầng 1 của căn hộ này, dùng chiếc kìm bấm (đã chuẩn bị từ trước), cắt hết các đoạn dây điện chơ ở tủ điện, rồi mang ra để ở vỉa hè phía trước của căn hộ. Cũng với hành vi như trên, H lần lượt cắt toàn bộ các đoạn dây điện chơ ở tủ điện của các hộ từ ĐD10.04 đến ĐD10.07, ĐD10.12 đến ĐD10.15 và đều mang ra để ở phía trước cửa của các căn hộ. Đến khoảng 02 giờ 20 ngày 06/3/2024, H đi thu gom số dây điện đã cắt trộm được mang để ở gốc cây phía trước căn hộ ĐD10.07, thì bị Tổ công tác của Công an huyện Văn Giang đang đi tuần tra phát hiện, lập biên bản vụ việc; thu giữ của H: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, biển số 36P8 – 6051; 01 chiếc kìm bấm bằng kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen, có chữ UNITY; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xám, không có sim và toàn bộ số dây điện mà H đã cắt ở các căn hộ nói trên, cân nặng 24kg.

Cũng trong ngày 06/3/2024, anh Phạm Văn D, sinh năm 1991, HKTT: thôn ĐH, xã PT, huyện CH, tỉnh TQ, là Chỉ huy trưởng công trình phân khu Đảo Dừa (được Công ty cổ phần công nghệ điện tử, Cơ khí và môi trường E ủy quyền), gửi đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang về việc Công ty bị cắt trộm các đoạn dây điện chơ loại: 3x1x25, 3x1x4, 3x1x6, 4x16 và E6 tại các căn hộ ĐD10.01, từ ĐD10.04 đến ĐD10.07 và từ ĐD10.12 đến ĐD10.15 phân khu Đảo Dừa 10. Cùng ngày Tổ công tác của Công an huyện Văn Giang bàn giao Trịnh Văn H cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang để giải quyết.

Cùng ngày 06/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đưa Trịnh Xuân H chỉ dẫn vị trí đã cắt trộm dây điện tại các căn hộ. Kết quả, H đã chỉ dẫn đến các tủ điện tại tầng 1 của các căn hộ số: ĐD10.01, từ ĐD10.04 đến ĐD10.07 và từ ĐD10.12 đến ĐD10.15 phân khu Đảo Dừa 10 Khu đô thị sinh thái Dream city.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/BKL-ĐGTS ngày 11/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Giang kết luận: 24kg đoạn

dây điện các loại 3x1x25, 3x1x4, 3x1x6, 4x16 và E6 x 200.000đ/kg = 4.800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự, anh Phạm Văn D được ủy quyền tham gia tố tụng xác định: các đoạn dây điện chờ bị cắt vẫn đầu nối sử dụng được, nên không yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại và xin nhận lại 24kg các đoạn dây điện để Công ty tiếp tục sử dụng. Ngày 03/4/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số đoạn dây điện trên cho anh D.

Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, màu nâu bạc, số khung: RLCS16S209Y075041, số máy: 16S207547, biển số: 36P8-6051 do H sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội nói trên. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của mẹ H là bà Nguyễn Thị H2. Bà H2 cho H mượn xe để làm phương tiện đi lại, bà H2 không biết H đã sử dụng xe làm phương tiện thực hiện tội phạm. Kết quả tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 14/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị H2, bà H2 không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT-VKS VG ngày 15/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Trịnh Xuân H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu tại bản Cáo trạng và tỏ thái độ ăn năn hối cải.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng, đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Giao bị cáo cho UBND xã Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá. giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kim bấm bằng kim loại, có vỏ bọc tay cầm bằng nhựa màu đỏ đen có chữ UNITY, trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xám, bên trong không lắp thẻ sim. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo không tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo, đúng pháp luật.

- Đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đã có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp Biên bản vụ việc, lời khai của đại diện bị hại, lời khai của người làm chứng, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ ngày 05/3/2024 đến 02 giờ 20 phút ngày 06/3/2024, tại phân khu Đảo Dừa 10, khu đô thị sinh thái Dream City thuộc xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang; Trịnh Xuân H đã có hành vi liên tục kế tiếp nhau về mặt thời gian lén lút cắt lấy trộm của Công ty cổ phần công nghệ điện tử Cơ khí và môi trường E tổng cộng 24kg dây điện chờ các loại 3x1x25, 3x1x4, 3x1x6, 4x16 và E6 tại các căn hộ ĐD10.01, từ ĐD10.04 đến ĐD10.07 và từ ĐD10.12 đến ĐD10.15, có tổng trị giá là 4.800.000 đồng, nhưng sau đó đã bị phát hiện.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được là 4.800.000 đồng. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, pháp nhân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại khu công trường, gây hoang mang, lo lắng cho doanh nghiệp đang thi công tại địa phương trong việc bảo vệ tài sản của mình nên cần phải đưa ra xét xử và áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội, tội phạm mà bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự 3 tình tiết thuộc khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, không thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo nên việc bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù tại trại giam là không cần thiết, mà cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa lỗi lầm miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện bị hại anh D đã nhận tài sản bị cáo trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 chiếc chiếc kim bấm bằng kim loại, có vỏ bọc tay cầm bằng nhựa màu đỏ đen có chữ UNITY bị cáo sử dụng làm công cụ khi phạm tội sẽ tịch thu sung ngân sách nhà nước; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xám, bên trong không lắp thẻ sim là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 292; Điều 299; Điều 331; Điều 333; khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Xuân H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án 01/7/2024. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Trịnh Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã YP, huyện YĐ, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếc kim bấm bằng kim loại, có vỏ bọc tay cầm bằng nhựa màu đỏ đen có chữ UNITY

Trả lại bị cáo H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xám, bên trong không lắp thẻ sim.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Thu Giang